TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 843/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/8/2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kính

2. Bà Lý Ngọc Mạnh

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu – Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh*** tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 614/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/6/2022 về việc: *"**Ly hôn**"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 19/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 135/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lý Hoàng K, sinh năm: 1982**.**

Địa chỉ: 274/6 Đường P, Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ thường trú: số 25 cư xá B, Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú: nhà kế số 119/53 Đường M, Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 12/5/2022, biên bản tự khai ngày 20/7/2022, các biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 30/5/2023 và ngày 18/7/2023, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ bà Lý Hoàng K trình bày:

Bà K và ông Nguyễn Thanh H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2007 tại Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ năm 2019 do bạo lực gia đình nên đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn để duy trì hạnh phúc. Cuộc sống gia đình không hạnh phúc,

tình cảm vợ chồng cũng không còn nên Bà K yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh Đ, sinh ngày: 14/4/2012 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày: 24/01/2008. Sau khi ly hôn bà Lý Hoàng K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Bà K không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà K xác định vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà K tự khai vợ chồng không thiếu nợ gì của ai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt nên Toà án không thu được lời khai và không hoà giải được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 – Bà Dương Thị Thanh Nhàn phát biểu: Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình xét xử vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn do mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng không thể hàn gắn. Con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh Đ, sinh ngày: 14/4/2012 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày: 24/01/2008. Sau khi ly hôn giao 02 con chung cho Bà K trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho ông H cho đến khi Bà K có yêu cầu. Tài sản chung, nợ chung: không có. Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn Bà K phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Bà Lý Hoàng K có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với ông Nguyễn Thanh H nên đây là tranh chấp hôn nhân gia đình, do bị đơn có nơi cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Thanh H nhiều lần để lấy lời khai và hòa giải nhưng ông H đều vắng mặt. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại các Điều 171, 172, 173, 174, 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông H đều vắng mặt tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Ngày 21/7/2023 bà Lý Hoàng K có Đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa bà và ông Nguyễn Thanh H. Do Bà K bận công việc nên không thể đến tham gia

phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn.

Do đó Hội đồng xét xử áp dụng thủ tục xét xử vắng mặt tất cả nhưng người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Xét thấy, bà Lý Hoàng K và ông Nguyễn Thanh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 101, quyển số 1/07 tại Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, nay Bà K yêu cầu được ly hôn là có căn cứ cần chấp nhận giải quyết vì phù hợp với khoản 1 Điều 51 và Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tại đơn khởi kiện ngày 12/5/2022 và biên bản tự khai ngày 20/7/2022, Bà K yêu cầu được ly hôn với ông H. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn gia đình phát sinh là do bạo lực gia đình, tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, hòa giải được. Cuộc sống gia đình không hạnh phúc.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông H đến Tòa hòa giải nhưng ông H vẫn cố tình không đến Tòa để hòa giải, chứng tỏ ông H không còn tha thiết muốn duy trì mối quan hệ hôn nhân với Bà K, vì vậy yêu cầu của Bà K là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét về con chung: Bà Lý Hoàng K và ông Nguyễn Thanh H có 02 con chung tên Nguyễn Minh Đ, sinh ngày: 14/4/2012 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày: 24/01/2008, hiện do Bà K đang trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Đ và cháu Đ. Đồng thời tại bản tự khai ngày 20/7/2022 cả 02 cháu Nguyễn Hải Đ và cháu Nguyễn Minh Đ cũng có nguyện vọng muốn sống với mẹ là Bà K. Hội đồng xét xử nhận thấy để đảm bảo lợi ích, điều kiện sống, sinh hoạt ổn định và nguyện vọng của con chung, xét việc Bà K yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 trẻ là cháu Đ và cháu Đ, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con không trái pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên có căn cứ cần chấp nhận.

Ông Nguyễn Thanh H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, hoặc những người theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Xét về tài sản chung: Bà K tự khai tài sản chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về nợ chung: Bà K tự khai xác nhận không thiếu nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Luật phí, lệ phí ngày và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì Bà K phải chịu toàn bộ án phí ly hôn là 300.000 đồng.

Ông Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 36, 39, 147, 171, 172, 173, 174, 177, 179, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015:

- Các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

1. Tuyên xử vắng mặt đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh H.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lý Hoàng K ly hôn ông Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh Đ, sinh ngày: 14/4/2012 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày: 24/01/2008, giao 02 con chung cho bà Lý Hoàng K trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Thanh H cho đến khi Bà K có yêu cầu.

Ông Nguyễn Thanh H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, hoặc những người theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà K tự khai tài sản chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về nợ chung: Bà K tự khai xác định không thiếu nợ ai nên tòa không xem xét.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2. Án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng bà Lý Hoàng K phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0017027 ngày 31/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà Lý Hoàng K đã nộp đủ án phí.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để yêu cầu Toà án nhân dân TP Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THA DS Q8;
- UBND Phường 6, Quận 6, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Trần Thị Thúy Minh